

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HUYỆN N

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỈNH N

Bản án số 92/2023/HS-ST

Ngày 21 tháng 12 năm 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH N

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Hữu Quốc.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Phiếu, ông Lương Mạnh Tường.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: ông Nguyễn Văn Bình, là Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh N tham gia phiên tòa: ông Phạm Công H - Kiểm sát viên.

Ngày 21/12/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N, tỉnh N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 94/2023/TLST- HS ngày 30/11/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2023/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Bùi Văn H, tên gọi khác: không, sinh năm 1978 tại huyện N, tỉnh N

Nơi cư trú: thôn 1, xã G, huyện N, tỉnh N; nghề nghiệp: lái xe; giới tính: nam; trình độ văn hóa: lớp 12/12; là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (Đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng); quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Bùi Xuân H và bà Đinh Thị T; có vợ là Bùi Thị H1 và 04 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/10/2023, chuyển tạm giam ngày 02/11/2023 tại Trại tạm giam Công an tỉnh N cho đến nay. Có mặt.

Người làm chứng: chị Bùi Thị H1 – có mặt; các ông Đinh Ngọc Ch, Bùi Văn H– đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn H là đối tượng nghiện ma túy loại ma túy đá (methamphetamine) từ tháng 9/2023. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên sáng ngày 21/10/2023, H bắt xe ô tô khách đến khu vực Bến xe G thuộc địa phận quận H, Thành phố H gặp và

mua của một người nam giới không quen biết 04 túi ma túy đá đều có đặc điểm là túi nilong màu trắng có viền màu xanh bên trong mỗi túi đều có chất tinh thể màu trắng với giá 800.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H đem về nhà mình ở thôn 1, xã G, huyện N, tỉnh N cất giấu; H bỏ cả 04 túi ma túy mua được vào 01 lọ thủy tinh màu nâu để trong phòng ngủ với mục đích để sử dụng dần cho bản thân khi có nhu cầu. Sau đó, H lấy một ít chất tinh thể màu trắng trong 01 túi ma túy ra sử dụng cho bản thân bằng hình thức hút, phần còn lại H gói lại như cũ và bỏ vào trong lọ thủy tinh. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 26/10/2023, H vào phòng ngủ lấy ở lọ thủy tinh 02 túi ma túy đá rồi gói cả 02 túi vào trong một mảnh giấy bạc màu vàng và bỏ vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng để đem đi sử dụng. Khi H đang đi ra đến cửa nhà mình thì gặp Tổ tuần tra Công an huyện N phối hợp với Công an xã G đến làm việc. Do biết bản thân không thể che giấu được việc tàng trữ ma túy nên H đã tự giác giao nộp 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng gói 02 túi ni lông màu trắng có viền màu xanh đều có kích thước (02 x 1,5)cm bên trong đều có chất tinh thể màu trắng, H khai đây là 02 túi ma túy đá của H cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ tuần tra đã bỏ 02 túi ni lông có đặc điểm nêu trên vào trong giấy bạc màu vàng như ban đầu rồi bỏ vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và niêm phong vào một phong bì thư, dán kín, có chữ ký xác nhận của Bùi Văn H, các thành phần tham gia niêm phong theo quy định. Sau đó, Tổ tuần tra đã đưa H cùng toàn bộ vật chứng thu giữ về tại trụ sở Công an xã G lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Văn H ở thôn 1, xã G, huyện N thu giữ tại bàn học sinh bằng gỗ kê giáp tường phía bên trái nhìn từ hướng cửa ra vào phòng ngủ số 02 (tính từ cửa ra vào trong nhà) 01 lọ thủy tinh màu nâu có nắp màu đồng (cao 10cm, đường kính đáy 05cm, đường kính nắp 4,5cm) bên trong có 02 túi ni lông màu trắng có viền màu xanh đều có kích thước (02x1,5)cm bên trong đều có chứa chất dạng tinh thể màu trắng; 20 túi ni lông màu trắng có viền màu xanh; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu đỏ (chiều dài 7,5cm, đường kính 0,5cm) có một đầu được cắt vát; 01 coong thủy tinh màu trắng (chiều dài 4,5cm, chiều rộng lớn nhất 3,3cm) có một đầu phình to có lỗ; 01 lọ thủy tinh màu nâu có nắp nhựa màu trắng có chiều cao 13,5cm, đường kính đáy 4,3cm, đường kính nắp 03cm, trên nắp có 02 lỗ đều gắn 02 ống nhựa trong đó có 01 ống dài 03cm đường kính 0,5cm và 01 ống dài 12cm, đường kính 0,7cm có một đầu phía dưới gắn ống nhựa hình phễu phía dưới màu đỏ có chiều dài ống nhựa 4,5cm, phần hình bầu 1,8cm; 01 đoạn ống kim loại màu trắng có một đầu gắn đoạn ống nhựa màu trắng sọc đen (tổng chiều dài 5,7cm, đường kính 0,2cm) phần nhựa có chiều dài 1,3cm, đường kính 0,1 cm; 03 bật lửa ga đã qua sử dụng (01 màu đỏ và 02 màu xanh). Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong 02 túi ni lông màu trắng có viền màu xanh đều có kích thước (02x1,5)cm bên trong đều chứa chất dạng tinh thể màu trắng vào một phong bì thư để niêm phong theo quy định pháp luật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N ra quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh N giám định chất ma túy và khối lượng ma

túy đối với chất dạng tinh thể màu trắng trong 04 túi ni lông thu giữ của Bùi Văn H, ký hiệu M1, M2, M3, M4, để làm căn cứ xử lý theo quy định.

Tại bản Kết luận giám định số 860/KL-KTHS-MT ngày 01/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N, kết luận:

“- Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1657 gam, ký hiệu M2 có khối lượng 0,2337 gam, ký hiệu M3 có khối lượng 0,2136 gam, ký hiệu M4 có khối lượng 0,2240 gam. Tổng khối lượng các mẫu ký hiệu từ M1 đến M4 là 0,8370 gam.

- Mẫu gửi giám định ký hiệu từ M1 đến M4, đều là ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy có số thứ tự 247 thuộc Danh mục IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.”

Quá trình điều tra, Bùi Văn H đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã ra quyết định chuyển 01 phong bì thư niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả theo kết luận giám định số 860/KL-KTHS-MT ngày 01/11/2023 bên trong mẫu ký hiệu M1 còn lại có khối lượng 0,1032 gam, M2 còn lại có khối lượng 0,1762 gam, M3 còn lại có khối lượng 0,1590 gam, M4 còn lại có khối lượng 0,1636 gam, đều là ma túy loại methamphetamine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 04 vỏ túi ni lông, 01 mảnh giấy bạc màu vàng, 02 vỏ phong bì niêm phong; 01 lọ thủy tinh màu nâu có nắp màu đồng (cao 10cm, đường kính 05cm, đường kính nắp 4,5cm); 20 túi ni lông màu trắng có viền màu xanh; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu đỏ (chiều dài 7,5cm, đường kính 0,5cm) có một đầu được cắt vát; 01 coong thủy tinh màu trắng (chiều dài 4,5cm, chiều rộng lớn nhất 3,3cm) có một đầu phình to có lỗ; 01 lọ thủy tinh màu nâu có nắp nhựa màu trắng có chiều cao 13,5cm, đường kính đáy 4,3cm, đường kính nắp 03cm, trên nắp có 02 lỗ đều gắn 02 ống nhựa trong đó có 01 ống dài 03cm đường kính 0,5cm và 01 ống dài 12cm, đường kính 0,7cm có một đầu phía dưới gắn ống nhựa hình phễu phía dưới màu đỏ có chiều dài ống nhựa 4,5cm, phần hình bầu 1,8cm; 01 đoạn ống kim loại màu trắng có một đầu gắn đoạn ống nhựa màu trắng sọc đen (tổng chiều dài 5,7cm, đường kính 0,2cm) phần nhựa có chiều dài 1,3cm, đường kính 0,1 cm; 03 bật lửa ga đã qua sử dụng (01 màu đỏ và 02 màu xanh) đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

Tại Bản cáo trạng số 99/CT-VKS- NQ ngày 30/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố Bùi Văn H ra trước Tòa án nhân dân huyện N để xét xử về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì về kết luận giám định và Bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện N thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Bùi Văn H như nội dung Bản cáo trạng. Sau khi luận tội đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Xử phạt bị cáo Bùi Văn H từ 15 (mười lăm) tháng tù đến 21 (hai mươi mốt) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/10/2023; không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo H; tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả theo kết luận giám định số 860/KL-KTHS-MT ngày 01/11/2023 bên trong mẫu ký hiệu M1 còn lại có khối lượng 0,1032 gam, M2 còn lại có khối lượng 0,1762 gam, M3 còn lại có khối lượng 0,1590 gam, M4 còn lại có khối lượng 0,1636 gam, đều là ma túy loại methamphetamine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 04 vỏ túi ni lông, 01 mảnh giấy bạc màu vàng, 02 vỏ phong bì niêm phong; 01 lọ thủy tinh màu nâu có nắp màu đồng (cao 10cm, đường kính 05cm, đường kính nắp 4,5cm); 20 túi ni lông màu trắng có viền màu xanh; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu đỏ (chiều dài 7,5cm, đường kính 0,5cm) có một đầu được cắt vát; 01 coong thủy tinh màu trắng (chiều dài 4,5cm, chiều rộng lớn nhất 3,3cm) có một đầu phình to có lỗ; 01 lọ thủy tinh màu nâu có nắp nhựa màu trắng có chiều cao 13,5cm, đường kính đáy 4,3cm, đường kính nắp 03cm, trên nắp có 02 lỗ đều gắn 02 ống nhựa trong đó có 01 ống dài 03cm đường kính 0,5cm và 01 ống dài 12cm, đường kính 0,7cm có một đầu phía dưới gắn ống nhựa hình phễu phía dưới màu đỏ có chiều dài ống nhựa 4,5cm, phần hình bầu 1,8cm; 01 đoạn ống kim loại màu trắng có một đầu gắn đoạn ống nhựa màu trắng sọc đen (tổng chiều dài 5,7cm, đường kính 0,2cm) phần nhựa có chiều dài 1,3cm, đường kính 0,1 cm; 03 bật lửa ga đã qua sử dụng (01 màu đỏ và 02 màu xanh); bị cáo p H nộp án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì. Được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định

tổ tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2]. Phân tích các chứng cứ xác định có tội: tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo cùng các chứng cứ khác thể hiện rõ: xuất phát từ việc bản thân bị cáo Bùi Văn H muốn có ma túy sử dụng cho bản thân nên sáng ngày 21/10/2023, H bắt xe ô tô khách đến khu vực Bến xe Giáp Bát thuộc địa phận quận H, Thành phố H tìm mua ma túy. Tại đây bị cáo H gặp và mua được từ một người nam giới không quen biết 04 túi nilong màu trắng có viền màu xanh bên trong mỗi túi đều có chất tinh thể màu trắng với giá 800.000 đồng. Bị cáo H đã xác định các túi đó đều là ma túy đá nên đem về nhà mình cất giấu, H bỏ cả 04 túi ma túy mua được vào 01 lọ thủy tinh màu nâu để trong phòng ngủ với mục đích để sử dụng. Thực tế H lấy một ít chất tinh thể màu trắng trong 01 túi ma túy ra sử dụng cho bản thân bằng hình thức hút, phần còn lại H gói lại như cũ và bỏ vào trong lọ thủy tinh. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 26/10/2023, H vào phòng ngủ lấy ở lọ thủy tinh 02 túi ma túy đá rồi gói cả 02 túi vào trong một mảnh giấy bạc màu vàng và bỏ vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng để đem đi sử dụng. Khi H đang đi ra đến cửa nhà mình thì gặp Tổ tuần tra Công an huyện N phối hợp với Công an xã G đến làm việc. Bị cáo H đã tự giác giao nộp vỏ bao thuốc lá màu vàng bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng gói 02 túi ni lông màu trắng có viền màu xanh đều có kích thước (02 x 1,5)cm bên trong đều có chất tinh thể màu trắng cho Tổ tuần tra và khai nhận đó là gói ma túy đá mà H đã mua để sử dụng cho bản thân. Mở rộng điều tra, tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của H, cơ quan cảnh sát điều tra còn thu giữ tại nhà H 01 lọ thủy tinh màu nâu có nắp màu đồng (cao 10cm, đường kính đáy 05cm, đường kính nắp 4,5cm) bên trong có 02 túi ni lông màu trắng có viền màu xanh đều có kích thước (02x1,5)cm bên trong đều có chứa chất dạng tinh thể màu trắng; 20 túi ni lông màu trắng có viền màu xanh; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu đỏ (chiều dài 7,5cm, đường kính 0,5cm) có một đầu được cắt vát; 01 coong thủy tinh màu trắng (chiều dài 4,5cm, chiều rộng lớn nhất 3,3cm) có một đầu phình to có lỗ; 01 lọ thủy tinh màu nâu có nắp nhựa màu trắng có chiều cao 13,5cm, đường kính đáy 4,3cm, đường kính nắp 03cm, trên nắp có 02 lỗ đều gắn 02 ống nhựa trong đó có 01 ống dài 03cm đường kính 0,5cm và 01 ống dài 12cm, đường kính 0,7cm có một đầu phía dưới gắn ống nhựa hình phễu phía dưới màu đỏ có chiều dài ống nhựa 4,5cm, phần hình bầu 1,8cm; 01 đoạn ống kim loại màu trắng có một đầu gắn đoạn ống nhựa màu trắng sọc đen (tổng chiều dài 5,7cm, đường kính 0,2cm) phần nhựa có chiều dài 1,3cm, đường kính 0,1 cm; 03 bật lửa ga đã qua sử dụng (01 màu đỏ và 02 màu xanh). Như vậy, rõ ràng bị cáo H đã có hành vi cất giấu trái phép 0,8370 gam, là ma túy, loại Methamphetamine đúng như kết luận giám định, Bản cáo trạng đã mô tả nêu trên nhằm để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với kết luận giám định, với lời khai của người tham gia tố tụng khác, với vật chứng của vụ án đã được thu giữ và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ tính chất, mức độ, nhân thân của bị

cáo và khối lượng Methamphetamine mà bị cáo tàng trữ, Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo H theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy.

[4]. Bản thân bị cáo là người đã thành niên nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện, học tập mà sớm sa vào con đường nghiện ngập ma túy dẫn đến phạm tội. Ma túy là một tệ nạn mà Nhà nước ta đang ra sức loại trừ, vì ma túy mà nhiều gia đình bị khuynh gia bại sản, vợ chồng ly tán. Ma túy ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng, là hiểm họa gây nên căn bệnh HIV/AIDS, ảnh hưởng đến sự phát triển của giống nòi, đồng thời là nguyên nhân gây nên một loạt các loại tội phạm khác.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Bùi Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và là người có nhân thân tốt.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; bị cáo là người có nhiều thành tích trong quá trình công tác, được tặng danh hiệu ‘chiến sỹ giỏi’; có bố đẻ là người có công với cách mạng được tặng huy chương kháng chiến hạng ba. Đó là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trên cơ sở các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét cần có một hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo bằng việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội đồng thời góp phần răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo Bùi Văn H tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là thỏa đáng.

[8]. Về xử lý vật chứng: đối với 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả theo kết luận giám định số 860/KL-KTHS-MT ngày 01/11/2023 bên trong mẫu ký hiệu M1 còn lại có khối lượng 0,1032 gam, M2 còn lại có khối lượng 0,1762 gam, M3 còn lại có khối lượng 0,1590 gam, M4 còn lại có khối lượng 0,1636 gam, đều là ma túy loại methamphetamine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 04 vỏ túi ni lông, 01 mảnh giấy bạc màu vàng, 02 vỏ phong bì niêm phong; 01 lọ thủy tinh màu nâu có nắp màu đồng (cao 10cm, đường kính 05cm, đường kính nắp 4,5cm); 20 túi ni lông màu trắng có viền màu xanh; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu đỏ (chiều dài 7,5cm, đường kính 0,5cm) có một đầu được cắt vát; 01 coong thủy tinh màu trắng (chiều dài 4,5cm, chiều rộng lớn nhất 3,3cm) có một đầu phình to có lỗ; 01 lọ thủy tinh màu nâu có nắp nhựa màu trắng có chiều cao 13,5cm, đường kính đáy 4,3cm, đường kính nắp 03cm, trên nắp có 02 lỗ đều gắn 02 ống nhựa trong đó có 01 ống dài 03cm đường kính 0,5cm và 01 ống dài 12cm, đường kính 0,7cm có một đầu phía dưới gắn ống nhựa hình phễu phía dưới màu đỏ có chiều dài ống nhựa 4,5cm, phần hình bầu 1,8cm; 01 đoạn ống kim loại màu trắng có một đầu gắn đoạn ống nhựa màu trắng sọc đen (tổng chiều dài 5,7cm, đường kính 0,2cm) phần nhựa có chiều dài 1,3cm, đường kính 0,1 cm; 03 bật lửa ga đã qua sử dụng (01 màu đỏ và 02 màu xanh), là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người nam giới đã bán ma túy cho bị cáo Bùi Văn H ngày 21/10/2023 (theo lời khai của Bùi Văn H) ở khu vực Bến xe G thuộc địa phận quận H, Thành phố H. Do bị cáo H không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không có đủ căn cứ để xác minh, làm rõ, nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[9] Về án phí: bị cáo p H nộp án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[10] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên đây:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 BLHS; các Điều 106, 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Bùi Văn H 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/10/2023.

2. Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả theo kết luận giám định số 860/KL-KTHS-MT ngày 01/11/2023 bên trong mẫu ký hiệu M1 còn lại có khối lượng 0,1032 gam, M2 còn lại có khối lượng 0,1762 gam, M3 còn lại có khối lượng 0,1590 gam, M4 còn lại có khối lượng 0,1636 gam, đều là ma túy loại

methamphetamine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 04 vỏ túi ni long, 01 mảnh giấy bạc màu vàng, 02 vỏ phong bì niêm phong; 01 lọ thủy tinh màu nâu có nắp màu đồng (cao 10cm, đường kính 05cm, đường kính nắp 4,5cm); 20 túi ni lông màu trắng có viền màu xanh; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu đỏ (chiều dài 7,5cm, đường kính 0,5cm) có một đầu được cắt vát; 01 coong thủy tinh màu trắng (chiều dài 4,5cm, chiều rộng lớn nhất 3,3cm) có một đầu phình to có lỗ; 01 lọ thủy tinh màu nâu có nắp nhựa màu trắng có chiều cao 13,5cm, đường kính đáy 4,3cm, đường kính nắp 03cm, trên nắp có 02 lỗ đều gắn 02 ống nhựa trong đó có 01 ống dài 03cm đường kính 0,5cm và 01 ống dài 12cm, đường kính 0,7cm có một đầu phía dưới gắn ống nhựa hình phễu phía dưới màu đỏ có chiều dài ống nhựa 4,5cm, phần hình bầu 1,8cm; 01 đoạn ống kim loại màu trắng có một đầu gắn đoạn ống nhựa màu trắng sọc đen (tổng chiều dài 5,7cm, đường kính 0,2cm) phần nhựa có chiều dài 1,3cm, đường kính 0,1 cm; 03 bật lửa ga đã qua sử dụng (01 màu đỏ và 02 màu xanh). (đặc điểm chi tiết các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/12/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện N và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N).

3. Về án phí: bị cáo Bùi Văn H p H nộp 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Người p H thi hành án, người được thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- VKSND tỉnh N;
- VKSND huyện N;
- Trại tạm giam CA tỉnh N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Quốc